

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN CNT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



Số : ...870.../CV-CNT

TP Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2023

V/v: Giải trình Báo cáo tài chính  
hợp nhất Quý 01/2023

**Kính gửi : - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

V/v : Giải trình Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 01 năm 2023 cho kỳ kế toán kết thúc tại ngày  
31/03/2023

Căn cứ vào Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 01 năm 2023 kết thúc tại ngày 31/03/2023;

Công ty chúng tôi giải trình liên quan đến Báo cáo tài chính hợp nhất cụ thể như sau:

**Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước trên BCTC hợp nhất Quý 01 năm 2023 kết thúc tại ngày 31/03/2023:**

Về kết quả hoạt động kinh doanh của BCTC hợp nhất Quý 01/2023 cho kỳ kế toán 03 tháng kết thúc tại ngày 31/03/2023:

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

Khoản mục	Quý 01		Tăng (+); Giảm (-)	Tỷ lệ thay đổi (%)
	Năm 2023	Năm 2022		
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	87.912.027.787	127.560.426.605	(39.648.398.818)	69%
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-		
<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>87.912.027.787</b>	<b>127.560.426.605</b>	<b>(39.648.398.818)</b>	<b>69%</b>
Giá vốn hàng bán	27.125.049.888	39.258.270.939	(12.133.221.051)	69%
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>60.786.977.899</b>	<b>88.302.155.666</b>	<b>(27.515.177.767)</b>	<b>69%</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	14.789.603.723	7.477.689.369	7.311.914.354	198%
Chi phí tài chính	404.182.843	279.060.357	125.122.486	
Chi phí bán hàng	4.911.410.759	8.299.344.593	(3.387.933.834)	59%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.927.585.159	7.948.843.610	(2.021.258.451)	75%
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>64.333.402.861</b>	<b>79.252.596.475</b>	<b>(14.919.193.614)</b>	<b>81%</b>
Thu nhập khác	690.777.875	191.659.000		
Chi phí khác	12.000.000	22.727.273		
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>678.777.875</b>	<b>168.931.727</b>	<b>509.846.148</b>	



<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>65.012.180.736</b>	<b>79.421.528.202</b>	<b>(14.409.347.466)</b>	<b>82%</b>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	9.994.727.167	14.652.189.631		
Chi phí (thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	468.717.004	273.405.955		
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>54.548.736.565</b>	<b>64.495.932.616</b>	<b>(9.947.196.051)</b>	<b>84.58%</b>
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	54.540.511.589	64.446.091.185		
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	8.224.976	49.841.431		

Giải trình nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại BCTC hợp nhất Quý 01 năm 2023 cho kỳ kế toán 03 tháng kết thúc tại ngày 31/03/2023 so với báo cáo cùng kỳ năm trước kết thúc tại ngày 31/03/2022 như sau:

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong kỳ phản ánh lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp 54.548.736.565 VND giảm so với năm trước là 9.947.196.051 VND (cùng kỳ năm trước: 64.495.932.616 VND, tương đương tỷ lệ giảm là 15.42%) .

Nguyên nhân lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp giảm do :

- Ảnh hưởng khó khăn chung của nền kinh tế thị trường, trong đó có lãi suất tăng; ngân hàng siết chặt cho vay thanh toán bất động sản ... nên nhiều khách hàng không thanh toán đúng tiến độ, dẫn đến bàn giao nền để ghi nhận doanh thu chậm hơn so với quý 1 năm 2022 .
- Đầu tư xây dựng BĐS giảm ảnh hưởng đến doanh thu kinh doanh vật liệu xây dựng của công ty con giảm đáng kể , lãi suất tăng ... nên mảng này hoạt động không hiệu quả .

Trên đây là những ý kiến giải trình của công ty chúng tôi.

Trân trọng!



**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CNT**

**TỔNG GIÁM ĐỐC  
NGUYỄN SƠN NAM**